

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1766/UBND-KTTH

An Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2024

V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 114/2024/NĐ-CP ngày
15/9/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cục Thuế;
- Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các công ty, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 11315/BTC-QLCS ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; giám đốc các công ty, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai đầy đủ các quy định tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP; trong đó lưu ý một số nội dung sau đây:

1. Về công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 114/2024/NĐ-CP:

- Giao Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải toàn văn Nghị định số 114/2024/NĐ-CP trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Giao Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang chủ trì phối hợp Sở Tư pháp xây dựng bản tin tuyên truyền phổ biến Nghị định số 114/2024/NĐ-CP trên sóng ATV.

- Giao thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; giám đốc các công ty, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn

điều lệ thuộc tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo quy định nội dung của Nghị định số 114/2024/NĐ-CP trong nội bộ cơ quan, đơn vị và tuyên truyền, phổ biến tới các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung Nghị định và các văn bản hướng dẫn.

- Thời gian các đơn vị hoàn thành công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 114/2024/NĐ-CP **trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.**

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan xây dựng văn bản quy phạm pháp luật rút gọn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công, gồm: mua sắm tài sản công, mua sắm vật tiêu hao; thuê tài sản; khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; thẩm quyền quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị; thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh **cuối năm 2024.**

Trong thời gian Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành quy định thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công theo quy định tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP; thẩm quyền quyết định được thực hiện theo phân cấp đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018.

3. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý có hoạt động khai thác tài sản công theo quy định tại khoản 7, khoản 37 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP trước ngày 30 tháng 10 năm 2024 mà không có đề án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thực hiện rà soát, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc khai thác tài sản bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2024. Hết thời hạn nêu trên mà cơ quan, tổ chức, đơn vị không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì phải chấm dứt việc khai thác tài sản công.

Qua rà soát, nếu trường hợp tài sản khai thác phải lập đề án thì đơn vị hoàn chỉnh đề án theo Nghị định số 114/2024/NĐ-CP và tổ chức lấy ý kiến các đơn vị liên quan để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trường hợp tài sản khai thác chỉ cần lập đề nghị thì đơn vị lập và hoàn chỉnh đề nghị theo Nghị định số 114/2024/NĐ-CP, trước mắt trình cơ quan chủ quản xem xét (cấp tỉnh trình sở, ban, ngành; cấp huyện trình Ủy ban nhân dân cấp huyện). Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên thì bộ phận trực thuộc

trình người đứng đầu quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị (không trình cơ quan chủ quản).

Thời hạn các đơn vị hoàn thành nội dung này **trước ngày 31 tháng 12 năm 2024**.

4. Giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm đơn vị mua sắm tập trung:

- Giao Sở Tài chính có văn bản xin ý kiến Bộ Tài chính và làm việc thống nhất với Sở Tư pháp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nội dung mua sắm tập trung xe ô tô phục vụ công tác chung trên địa bàn tỉnh (cấp quốc gia) theo quy định.

- Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện mua sắm các tài sản phổ biến trang bị cho chức danh và phòng làm việc của chức danh tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 5 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ; bao gồm: máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay, máy in, máy photocopy cho các cơ quan Đảng thuộc cấp tỉnh.

- Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện mua sắm các tài sản phổ biến trang bị cho chức danh và phòng làm việc của chức danh tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 5 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ; bao gồm: máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay, máy in, máy photocopy cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh, huyện (bao gồm cấp xã).

- Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm tài sản lĩnh vực giáo dục và đào tạo là sách giáo khoa, sách phục vụ giảng dạy, sách trang bị thư viện; trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập cho các cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được trang bị đồng loạt, đồng bộ mới từ dự toán kinh phí do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang mua sắm trang thiết bị y tế cấp địa phương theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Bệnh viện Đa khoa Khu vực tỉnh An Giang mua sắm tập trung đối với tài sản là hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế phục vụ công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh cho người dân theo danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho các đơn vị tuyến tỉnh và trung tâm y tế tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế.

- Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang thực hiện mua sắm tập trung đối

với thuốc cấp địa phương theo Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao nhiệm vụ mua sắm hàng hóa y tế.

(Riêng đơn vị mua sắm tập trung thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm quốc gia là đơn vị thuộc Bộ Y tế hoặc đơn vị khác được Thủ tướng Chính phủ giao thực hiện nhiệm vụ mua sắm tập trung)

5. Giao Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung (bao gồm cả danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia và danh mục mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan Trung ương, tỉnh) phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và nhu cầu sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, thời hạn hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 năm 2024**, cụ thể như sau:

- Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 69/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính và Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ.

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán máy vi tính để bàn, máy vi tính xách tay, máy in, máy photocopy (mức giá theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị).

- Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán sách giáo khoa, sách phục vụ giảng dạy, sách trang bị thư viện; trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập cho các cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sở Y tế rà soát, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế phục vụ công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh cho người dân theo danh mục mua sắm tập trung được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho các đơn vị tuyến tỉnh và trung tâm y tế tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế theo đúng quy định hiện hành.

6. Giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung, gửi cơ quan quản lý cấp trên (sau đây gọi là đầu mối đăng ký mua sắm tập trung) để tổng hợp gửi các đơn vị mua sắm tập trung nêu trên **trước ngày 31 tháng 01 hàng năm**, làm cơ sở tổ chức thực hiện việc mua sắm tập trung từ năm 2025.

7. Việc mua sắm tập trung được áp dụng khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong việc xác định điều kiện để áp dụng mua sắm tập trung thì đề nghị có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn, giải đáp theo thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.

8. Theo điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ đã bãi bỏ khoản 5 Điều 12 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Vì vậy, đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện việc phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng (**không phải lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính** trước khi cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt), bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp chịu trách nhiệm rà soát, bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

9. Giao thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; giám đốc các công ty, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh rà soát quy định về xử lý chuyển tiếp theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP để tổ chức triển khai thực hiện xử lý theo đúng quy định như sau:

“a) Đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán đấu giá và đã thực hiện xác định giá khởi điểm để bán đấu giá theo đúng quy định trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà giá đó vẫn còn hiệu lực thì được tiếp tục sử dụng giá khởi điểm đã xác định để tổ chức đấu giá; trường hợp sau 02 lần đấu giá không thành, nếu tiếp tục thực hiện theo phương án bán đấu giá thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản có trách nhiệm thực hiện lập phương án đấu giá trụ sở làm việc và tổ chức xác định giá khởi điểm, tổ chức đấu giá tài sản và các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Điều 2 Nghị định này).

b) Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập đang sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Đề án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP thì đơn vị có trách nhiệm nộp tiền thuê đất đến hết năm 2023; từ năm 2024 trở đi, việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

c) Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công để khai thác theo quy định tại Nghị định này nhưng đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì việc khai thác tài sản công được tiếp tục thực hiện theo Đề án đã được phê duyệt; việc quản lý số tiền thu được từ việc khai thác tài sản được thực hiện theo quy định về khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Nghị định này.

d) Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có hoạt động khai thác tài sản công không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản này có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc khai thác tài sản, bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định này. Hết thời hạn nêu trên mà cơ quan, tổ chức, đơn vị không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì phải chấm dứt việc khai thác tài sản công.

đ) Đối với các dự án ô đang triển khai theo quy định tại Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thì việc xử lý tài sản phục vụ hoạt động dự án được thực hiện theo từng dự án thành phần. Thẩm quyền quyết định phương án xử lý đối với dự án thành phần thuộc trung ương quản lý được thực hiện theo khoản 1 Điều 92, điểm b khoản 3 Điều 94 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định này); thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với dự án thành phần thuộc địa phương quản lý được thực hiện theo khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 3 Điều 94 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định này).

e) Việc sử dụng hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước bằng giấy do Bộ Tài chính đã phát hành khi bán tài sản công được tiếp tục thực hiện theo quy định tại các Điều 96, 97, 98 và 99 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP đến thời điểm phải chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử bán tài sản công theo quy định tại Nghị định này.

g) Đối với tài sản mà cơ quan, tổ chức, đơn vị đã hạch toán, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì không phải thực hiện thủ tục để báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản theo quy định tại Nghị định này. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện hạch toán, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

h) Đối với trường hợp quyết định mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công đã được quy định cụ thể thẩm quyền quyết định tại Nghị định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này. Đối với trường hợp tại Nghị định này quy định Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền thì trong thời gian Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành quy định thẩm quyền

quyết định mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công theo quy định tại Nghị định này, thẩm quyền quyết định được thực hiện theo phân cấp đã được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành đúng theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

Trên đây là một số nội dung liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; giám đốc các công ty, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh quan tâm, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- TT: TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP; các phòng, ban, trung tâm và Nhà khách;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng